PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN VẬT LÝ 8**

**Năm học :2017-2018**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Kiến thức:**Học sinh nắm được về công và công suất,định luật bảo toàn công, cơ năng,định luật bảo toàn cơ năng,cấu tạo phân tử của các chất, nhiệt độ và chuyển động phân tử, hiện tượng khuếch tán, nhiệt năng và sự truyền nhiệt, nhiệt lượng, công thức tính nhiệt lượng, phương trình cân bằng nhiệt.

**2. Kỹ năng:**Vận dụng được những kiến thức trên để giải bài tập và giải thích một số hiện tượng.

**3. Thái độ:** Giúp học sinh có thái độ trung thực, độc lập, nghiêm túc, sáng tạo trong khi làm bài kiểm tra.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Trắc nghiệm : 40%

- Tự luận : 60%

**III. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kiến thức** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1.Cơ năng** | 1c  0,5đ |  | 1c  0,5đ |  |  |  |  |  | 2c  1,0đ |
| **2.Cấu tạo chất** |  |  | 1c  0,5đ |  |  |  |  |  | 1c  0,5đ |
| **3. Nhiệt lượng, nhiệt năng-Các hình thức truyền nhiệt** | 5c  2,5đ |  |  | 1c  2,5đ |  | 1c  3,0đ |  | 1c  0,5đ | 8c  8,5đ |
| **Tổng số câu** | **6** |  | **2** | **1** |  | **1** |  | **1** | **11** |
| **Tổng số điểm** | **3,0đ** |  | **1,0đ** | **2,5đ** |  | **3đ** |  | **0,5đ** | **10đ** |

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II VẬT LÝ 8 (ĐỀ 1)**

**Năm học: 2017-2018**

**Ngày kiểm tra: 23/04/2018**

**Thời gian kiểm tra: 45 phút**

**I.TRẮC NGHỆM:(4 điểm): Chọn các chữ cái trước đáp án đúng ghi vào bài làm:**

**Câu 1**: Đổ 50cm3 nước vào 50cm3 rượu,ta thu được hỗn hợp có thể tích :

1. Bằng 100cm3. B. > 100cm3. C. < 100cm3 . D. Không xác định được.

**Câu 2**:Các trường hợp nào sau đây vật có cả thế năng và động năng?

1. Xe ôtô đang đỗ trên đường. C. Trái bóng đang lăn trên sân.
2. Hạt mưa đang rơi. D. Máy bay đang bay.

**Câu 3**: Đơn vị của nhiệt dung riêng là:

1. Jun (J) B. (J/s). C. (J/kg.K). D. Oát (W).

**Câu 4**: Hiện tượng đường tan trong nước là hiện tượng:

1. Dẫn nhiệt. B.Đối lưu. C. Khuếch tán. D.Truyền nhiệt.

**Câu 5**: Trong 5 phút Minh thực hiên được một công cơ học là 9000J. Công suất của Minh là:

1. 45W. B. 30W. C. 1800W. D.300W.

**Câu 6**: Đối lưu là sự truyền nhiệt xảy ra chủ yếu ở chất nào?

1. Ở chất khí. B. Ở chất rắn. C. Ở chất lỏng. D. Chất khí và chất lỏng.

**Câu 7**: Công thức nào sau đây là đúng đối với công thức tính nhiệt lượng vật thu vào để tăng nhiệt độ từ t01 đến t02?

1. Q = c.m.(t02 - t01) C. Q = c.m.(t01 - t02)
2. Q = (t01 - t02).m:c. D. Q = c.m.(t02 + t01)

**Câu 8**: Nhiệt năng của một vật càng lớn khi:

1. Vật có khối lượng càng lớn. C. Vật có khối lượng càng nhỏ.
2. Vật có nhiệt độ càng cao. D. Vật có nhiệt độ càng thấp.

**II TỰ LUẬN: (6 điểm)**

**Câu 1**: (2,5 điểm) : Nhiệt lượng vật thu vào để nóng lên phụ thuộc vào những yếu tố nào? Viết công thúc tính nhiệt lượng vật thu vào ? Nêu rõ tên và đơn vị các đại lượng có trong công thức?

**Câu 2**: (3,0 điểm):Một ấm nhôm có khối lượng 360g chứa 1,2 lít nước.Biết nhiệt độ ban đầu của ấm và nước là 240C. Biết nhiệt dung riêng của nhôm là 880J/kg.K, của nước là 4200J/kg.K. Hãy tính nhiệt lượng cần thiết để đun sôi nước trong ấm? Cho khối lượng riêng của nước là 1000kg/m3.

**Câu 3**: (0,5 điểm):Nêu các biện pháp chống nắng làm cho ngôi nhà mát vào mùa hè?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**

**ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM ĐỀ THI HỌC KỲ II VẬT LÝ 8 (ĐỀ 1)**

**Năm học 2017-2018**

**I.TRẮC NGHIỆM**: (4 điểm): Mỗi câu đúng 0,5đ

( Câu có 2 lựa chọn, chọn đúng 1 không cho điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | C | B-D | C | C | B | D | A | B |

**II.TỰ LUẬN**: ( 6 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nôị dung** | **Điểm** |
| 1.(2,5đ) | -Nhiệt lượng vật thu vào để nóng lên phụ thuộc vào:  + Khối lượng của vật (m)  + Nhiệt dung riêng của vật (c)  + Độ tăng nhiệt độ của vật (t02 – t01) | 0,5đ  0,5đ  0,25đ |
| -Công thức tính nhiệt lượng vật thu vào: Q = m.c.(t02 – t01)  Trong đó:  + Q: Nhiệt lượng vật thu vào(J)  + m: Khối lượng vật thu vào (kg)  + c: Nhiệt dung riêng vật thu vào (J/kg.K) | 0,5đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| 2.(3,0 đ) | Tóm tắt: (0,25 đ) Bài giải  m1 = 360g = 0,36kg Khối lượng của nước là:  V = 1,2 l = 0,0012m3 m2 = D.V = 1000.0,0012 = 1,2kg  t01 = 240C Nhiệt lượng ấm nhôm thu vào là:  t02 = 1000C Q1 = c1.m ( t0 2 – t01)  c1  = 880J/kg.K = 880. 0.36( 1000C – 240C)  c2 = 4200J/kg.K = 24 076,8 (J)  D = 1000kg/m3 Nhiệt lượng nước thu vào là:  Tính Q = ? Q2 = c2.m2 ( t02 – t01)  = 4200.1,2(1000C – 240C) = 383 040(J)  Nhiệt lượng cần thiết để đun sôi nước trong ấm là:  Q = Q1 + Q2 = 24 076,8 + 383 040 = 407 116,8(J) | 0,25đ  0,5đ  0,25đ  0,25  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| 3. (0,5 đ) | Nêu được 2 trong số các biện pháp ( cho điểm tối đa)   * Trồng nhiều cây xung quanh nhà * Làm mái che nắng * Sử dụng vòi phun nước hợp lý trên mái nhà * Làm trần xốp.... | 0,25đ  0,25đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GIÁO VIÊN RA ĐỀ**  **Đặng Thị Phượng** | **TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  **Phạm Anh Tú** | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Song Đăng** |